

Số: 398 /TB-HĐTDVC

Giang Thành, ngày 20 tháng 10 năm 2023

THÔNG BÁO

Kết quả thi vòng 2 môn thi viết nghiệp vụ chuyên ngành và thời gian, địa điểm nộp đơn phúc khảo, lệ phí phúc khảo điểm thi vòng 2 kỳ tuyển dụng viên chức năm 2023

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 6/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Kế hoạch số 126/KH-UBND ngày 24 tháng 5 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Giang Thành về tuyển dụng viên chức năm 2023;

Căn cứ Công văn số 817/SNV-TCCCVVC ngày 06 tháng 6 năm 2023 của Sở Nội vụ tỉnh Kiên Giang về việc tuyển dụng viên chức;

Căn cứ Quyết định số 1674/QĐ-UBND ngày 14 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Giang Thành về việc thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2023;

Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2023 của huyện Giang Thành thông báo Kết quả thi vòng 2 môn thi viết nghiệp vụ chuyên ngành và thời gian, địa điểm nộp đơn phúc khảo, lệ phí phúc khảo điểm thi vòng 2 kỳ tuyển dụng viên chức năm 2023, cụ thể như sau:

1. Kết quả thi vòng 2 môn thi viết nghiệp vụ chuyên ngành kỳ tuyển dụng viên chức năm 2023

- Tổng số Thí sinh đủ điều kiện tham dự vòng 2: 55 người.
- Tổng số Thí sinh đến tham dự thi vòng 2: 43 người.
- Tổng số Thí sinh vắng mặt: 12 người.
- Kết quả thi vòng 2 môn thi viết nghiệp vụ chuyên ngành (có danh sách đính kèm).

2. Phúc khảo điểm thi vòng 2

- Thời gian: trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày ban hành Thông báo này và được niêm yết công khai, thí sinh có quyền gửi đơn đề nghị phúc khảo kết quả điểm thi Vòng 2.

- Đơn phúc khảo theo mẫu đính kèm Thông báo này.

- Địa điểm: Thí sinh nộp trực tiếp hoặc gửi đường bưu điện đến cơ quan thường trực Hội đồng (Phòng Nội vụ huyện Giang Thành, Quốc lộ N1, ấp Khánh Hòa, xã Tân Khánh Hòa, huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang). Không phúc khảo sau thời hạn nêu trên; đơn đề nghị phúc khảo gửi qua đường bưu điện thì thời hạn tính từ ngày gửi đơn theo dấu bưu điện trên phong bì đơn; không phúc khảo đối với các đơn đề nghị phúc khảo gửi bằng thư điện tử, fax, telex, văn bản điện tử.

- Lệ phí phúc khảo: 150.000 đồng/bài thi/thí sinh (thực hiện theo Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Bộ Tài chính quy định hướng dẫn mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức và theo quy định hiện hành).

Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2023 của huyện Giang Thành thông báo đến các thí sinh được biết, thông báo này được niêm yết tại trụ sở UBND huyện, phòng Nội vụ huyện và đăng trên cổng thông tin điện tử của huyện theo địa chỉ <https://giangthanh.kiengiang.gov.vn/>.

Nơi nhận: *Hand*

- Sở Nội vụ tỉnh;
- CT và các PCT UBND huyện;
- Hội đồng tuyển dụng viên chức huyện;
- Ban giám sát;
- Phòng Nội vụ huyện;
- Trung tâm VH, TT và TT huyện (đưa tin);
- Cổng thông tin điện tử huyện (đăng tin);
- Các Thí sinh;
- Lưu: VT, txh.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Huỳnh Trọng Đức

UBND HUYỆN GIANG THÀNH
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
VIÊN CHỨC NĂM 2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH KẾT QUẢ ĐIỂM THI VÒNG 2 (MÔN THI VIẾT MÔN NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH) KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM 2023

(Kèm theo Thông báo số 398 /TB-HĐTDVC ngày 20 /10/2023 của Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2023)

ST T	Số báo danh	Họ và tên	Chỉ tiêu tuyển	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Quê quán	Trình độ	Mã chức danh nghề nghiệp dự tuyển	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển	Đơn vị phân công công tác khi tuyển dụng	Đổi tương ưu tiên (nếu có)	Điểm bài thi viết vòng 2		Điểm ưu tiên (nếu có)	Tổng điểm	Ghi chú
				Nam	Nữ			Chuyên môn					Bảng số	Bảng chữ			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17=14+ 16	18
I		Trường Mầm non Phú Mỹ															
Giáo viên Mầm non hạng III (V.07.02.26)			3														
1	MN15	Võ Thị Thủy Trang			18/8/2001	Kinh	Tân Khánh Hòa, Giang Thành, Kiên Giang	Cao đẳng sư phạm Giáo dục Mầm non	V.07.02.26	Giáo viên Mầm non hạng III	Trường Mầm non Phú Mỹ		94	Chín mươi bốn		94	
2	MN07	Thị Đa Lin			15/10/1993	Khmer	Phú Mỹ, Giang Thành, Kiên Giang	Cao đẳng Giáo dục Mầm non	V.07.02.26	Giáo viên Mầm non hạng III	Trường Mầm non Phú Mỹ	DTTS	88,5	Tám mươi tám phẩy năm	5	93,5	
3	MN12	Nguyễn Thị Minh Thu			25/5/2000	Kinh	Tân Bình, Thanh Bình, Đồng Tháp	Đại học Giáo dục Mầm non	V.07.02.26	Giáo viên Mầm non hạng III	Trường Mầm non Phú Mỹ		88	Tám mươi tám		88	
4	MN03	Lê Thị Hà Chi			25/4/2002	Kinh	Vĩnh Diêu, Giang Thành, Kiên Giang	Cao đẳng sư phạm Giáo dục Mầm non	V.07.02.26	Giáo viên Mầm non hạng III	Trường Mầm non Phú Mỹ		59	Năm mươi chín		59	
Kế toán viên trung cấp (06.032)			1														
5	KT17	Phạm Thị Tuyền			25/9/1993	Kinh	Thạch Kênh, Thạch Hà, Hà Tĩnh	Đại học Kế toán	06.032	Kế toán viên trung cấp	Trường Mầm non Phú Mỹ		82	Tám mươi hai		82	
II		Trường Mầm non Phú Lợi															
Kế toán viên trung cấp (06.032)			1														
6	KT18	Võ Bích Tuyền			18/3/1993	Kinh	Giang Thành, Kiên Giang	Cao đẳng Kế toán	06.032	Kế toán viên trung cấp	Trường Mầm non Phú Lợi		83,5	Tám mươi ba phẩy năm		83,5	

ST T	Số báo danh	Họ và tên	Chỉ tiêu tuyển	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Quê quán	Trình độ	Mã chức danh nghề nghiệp dự tuyển	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển	Đơn vị phân công công tác khi tuyển dụng	Đôi tượng ưu tiên (nếu có)	Điểm bài thi viết vòng 2		Điểm ưu tiên (nếu có)	Tổng điểm	Ghi chú
				Nam	Nữ			Chuyên môn					Bảng số	Bảng chữ			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17=14+16	18
III		Trường Mầm non Tân Khánh Hòa															
Giáo viên Mầm non hạng III (V.07.02.26)			1														
7	MN02	Lê Thị Mộng Cẩm			22/02/2000	Kinh	Tân Khánh Hòa, Giang Thành, Kiên Giang	Cao đẳng sư phạm Giáo dục Mầm non	V.07.02.26	Giáo viên Mầm non hạng III	Trường Mầm non Tân Khánh Hòa		78,5	Bảy mươi tám phẩy năm		78,5	
IV		Trường Mầm non Vĩnh Điều															
Giáo viên Mầm non hạng III (V.07.02.26)			1														
8	MN08	Đặng Thị Thảo Nguyên			28/01/1997	Kinh	Thới Sơn, Tịnh Biên, An Giang	Cao đẳng Giáo dục Mầm non	V.07.02.26	Giáo viên Mầm non hạng III	Trường Mầm non Vĩnh Điều		84	Tám mươi bốn		84	
9	MN14	Nguyễn Huyền Trân			01/5/2001	Kinh	Tân Khánh Hòa, Giang Thành, Kiên Giang	Cao đẳng sư phạm Giáo dục Mầm non	V.07.02.26	Giáo viên Mầm non hạng III	Trường Mầm non Vĩnh Điều		77	Bảy mươi bảy		77	
V		Trường Mầm non Vĩnh Phú															
Giáo viên Mầm non hạng III (V.07.02.26)			2														
10	MN01	Trần Thị Thủy An			01/01/1998	Kinh	Tân Khánh Hòa, Giang Thành, Kiên Giang	Đại học Giáo dục Mầm non	V.07.02.26	Giáo viên Mầm non hạng III	Trường Mầm non Vĩnh Phú		86	Tám mươi sáu		86	
11	MN11	Phạm Thị Phương Thảo			23/7/1994	Kinh	Vĩnh Điều, Giang Thành, Kiên Giang	Đại học Giáo dục Mầm non	V.07.02.26	Giáo viên Mầm non hạng III	Trường Mầm non Vĩnh Phú		79	Bảy mươi chín		79	
12	MN19	Huỳnh Thị Mỹ Xuyên			01/6/1987	Kinh	Vĩnh Điều, Giang Thành, Kiên Giang	Đại học Giáo dục Mầm non	V.07.02.26	Giáo viên Mầm non hạng III	Trường Mầm non Vĩnh Phú		58	Năm mươi tám		58	

ST T	Số báo danh	Họ và tên	Chỉ tiêu tuyển	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Quê quán	Trình độ	Mã chức danh nghề nghiệp dự tuyển	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển	Đơn vị phân công công tác khi tuyển dụng	Đối tượng ưu tiên (nếu có)	Điểm bài thi viết vòng 2		Điểm ưu tiên (nếu có)	Tổng điểm	Ghi chú
				Nam	Nữ			Chuyên môn					Bảng số	Bảng chữ			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17=14+16	18
18	KT04	Mai Thị Bé Hai			25/01/1991	Kinh	Tân Bình, Bình Tân, Vĩnh Long	Đại học Tài chính - ngân hàng	06.032	Kế toán viên trung cấp	Trường Tiểu học Vĩnh Phú		71,25	Bảy mươi một phẩy hai năm		71,25	
IX		Trường Tiểu học và THCS Vĩnh Điều															
Giáo viên Tiểu học hạng III (V.07.03.29)			2														
19	TH26	Trịnh Thị Cẩm Lan			19/4/1996	Kinh	Vĩnh Phú, Giang Thành, Kiên Giang	Đại học Giáo dục Tiểu học	V.07.03.29	Giáo viên Tiểu học hạng III	Trường Tiểu học và THCS Vĩnh Điều		87,8	Tám mươi bảy phẩy tám		87,8	
20	TH33	Nguyễn Phương Thanh			10/02/2000	Kinh	Vĩnh Phú, Giang Thành, Kiên Giang	Đại học Giáo dục Tiểu học	V.07.03.29	Giáo viên Tiểu học hạng III	Trường Tiểu học và THCS Vĩnh Điều		72	Bảy mươi hai		72	
Giáo viên Trung học cơ sở (Toán) hạng III (V.07.04.32)			1														
21	TC45	Vô Thị Yến Linh			06/8/2000	Kinh	Giục Tượng, Châu Thành, Kiên Giang	Đại học sư phạm Toán	V.07.04.32	Giáo viên Trung học cơ sở hạng III	Trường Tiểu học và THCS Vĩnh Điều		Vắng thi	Vắng thi		Vắng thi	Vắng thi
Giáo viên Trung học cơ sở (Địa lý) hạng III (V.07.04.32)			1														
22	ĐL49	Vô Thị Như			01/01/1989	Kinh	Ba Chúc, Tri Tôn, An Giang	Đại học sư phạm Địa lý	V.07.04.32	Giáo viên Trung học cơ sở hạng III	Trường Tiểu học và THCS Vĩnh Điều		66,5	Sáu mươi sáu phẩy năm		66,5	
X		Trường Tiểu học và THCS Vĩnh Phú B															
Giáo viên Tiểu học hạng III (V.07.03.29)			3														
23	TH31	Neáng Sây			11/3/1999	Khmer	Ô Lâm, Tri Tôn, An Giang	Đại học Giáo dục Tiểu học	V.07.03.29	Giáo viên Tiểu học hạng III	Trường Tiểu học và THCS Vĩnh Phú B	DTTS	97	Chín mươi bảy	5	102	
24	TH35	Lâm Thị Tho			05/8/1999	Kinh	Vĩnh Điều, Giang Thành, Kiên Giang	Đại học Giáo dục Tiểu học	V.07.03.29	Giáo viên Tiểu học hạng III	Trường Tiểu học và THCS Vĩnh Phú B		67,5	Sáu mươi bảy phẩy năm		67,5	
25	TH28	Đỗ Thị Lý			30/4/1993	Kinh	Vĩnh Gia, Tri Tôn, An Giang	Đại học Giáo dục Tiểu học	V.07.03.29	Giáo viên Tiểu học hạng III	Trường Tiểu học và THCS Vĩnh Phú B		52,5	Năm mươi hai phẩy năm		52,5	

ST T	Số báo danh	Họ và tên	Chỉ tiêu tuyển	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Quê quán	Trình độ	Mã chức danh nghề nghiệp dự tuyển	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển	Đơn vị phân công công tác khi tuyển dụng	Đổi tượng ưu tiên (nếu có)	Điểm bài thi viết vòng 2		Điểm ưu tiên (nếu có)	Tổng điểm	Ghi chú
				Nam	Nữ			Chuyên môn					Bảng số	Bảng chữ			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17=14+16	18
Giáo viên Trung học cơ sở (Ngữ văn) hạng III (V.07.04.32)			1														
34	NV46	Nguyễn Lê Lâm Tổ Loan			01/01/1999	Kinh	Thanh Yên, U Minh Thượng, Kiên Giang	Đại học sư phạm Ngữ văn	V.07.04.32	Giáo viên Trung học cơ sở hạng III	Trường THCS Tân Khánh Hòa		Vắng thi	Vắng thi		Vắng thi	Vắng thi
35	NV51	Nguyễn Trúc Phương			16/7/2001	Kinh	Vĩnh Điều, Giang Thành, Kiên Giang	Đại học sư phạm Ngữ văn	V.07.04.32	Giáo viên Trung học cơ sở hạng III	Trường THCS Tân Khánh Hòa		Vắng thi	Vắng thi		Vắng thi	Vắng thi
Văn thư viên trung cấp (02.008)			1														
36	VT30	Hà Mộng Nhiên			16/7/1993	Kinh	Minh Hòa, Châu Thành, Kiên Giang	Đại học sư phạm Tin học	02.008	Văn thư viên trung cấp	Trường THCS Tân Khánh Hòa		98,5	Chín mươi tám phẩy năm		98,5	
37	VT27	Lê Văn Lưu		03/11/1985		Kinh	Giang Thành, Kiên Giang	Trung cấp Hành chính - Văn thư	02.008	Văn thư viên trung cấp	Trường THCS Tân Khánh Hòa		Vắng thi	Vắng thi		Vắng thi	Vắng thi
XII		Trường THCS Vĩnh Phú															
Giáo viên Trung học cơ sở (Toán) hạng III (V.07.04.32)			1														
38	TC47	Chim Hoàng Nhân		24/7/1997		Kinh	Mỹ Khánh, Phong Điền, Cần Thơ	Đại học sư phạm Toán	V.07.04.32	Giáo viên Trung học cơ sở hạng III	Trường THCS Vĩnh Phú		80,5	Tám mươi phẩy năm		80,5	
39	TC52	Huỳnh Bích Tiền			26/12/2001	Hoa	Châu Thành, Kiên Giang	Đại học sư phạm Toán	V.07.04.32	Giáo viên Trung học cơ sở hạng III	Trường THCS Vĩnh Phú	DTTS	Vắng thi	Vắng thi		Vắng thi	Vắng thi
Giáo viên Trung học cơ sở (Lịch sử) hạng III (V.07.04.32)			1														
40	LS54	Nguyễn Phong Triều		15/10/1988		Kinh	Lương Phi, Tri Tôn, An Giang	Thạc sĩ Lịch sử Việt Nam	V.07.04.32	Giáo viên Trung học cơ sở hạng III	Trường THCS Vĩnh Phú		92,5	Chín mươi hai phẩy năm		92,5	
41	LS39	Nguyễn Thị Tú Anh			23/11/1988	Kinh	Vĩnh Phong, Vĩnh Thuận, Kiên Giang	Đại học sư phạm Lịch sử	V.07.04.32	Giáo viên Trung học cơ sở hạng III	Trường THCS Vĩnh Phú		46,5	Bốn mươi sáu phẩy năm		46,5	
42	LS48	Lê Thị Cẩm Nhiên			16/8/1998	Kinh	Vĩnh Điều, Giang Thành, Kiên Giang	Đại học sư phạm Lịch sử	V.07.04.32	Giáo viên Trung học cơ sở hạng III	Trường THCS Vĩnh Phú		42,5	Bốn mươi hai phẩy năm		42,5	

ST T	Số báo danh	Họ và tên	Chỉ tiêu tuyển	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Quê quán	Trình độ	Mã chức danh nghề nghiệp dự tuyển	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển	Đơn vị phân công công tác khi tuyển dụng	Đối tượng ưu tiên (nếu có)	Điểm bài thi viết vòng 2		Điểm ưu tiên (nếu có)	Tổng điểm	Ghi chú
				Nam	Nữ			Chuyên môn					Bảng số	Bảng chữ			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17=14+16	18
43	LS43	Hứa Thị Kim Hoàng			17/8/1989	Hoa	Bình Sơn, Hòn Đất, Kiên Giang	Đại học sư phạm Lịch sử	V.07.04.32	Giáo viên Trung học cơ sở hạng III	Trường THCS Vĩnh Phú	DTTS	Vắng thi	Vắng thi		Vắng thi	Vắng thi
44	LS40	Kiều Công Đạt		01/01/1991		Kinh	Mỹ Hội Đông, Chợ Mới, An Giang	Đại học sư phạm Lịch sử	V.07.04.32	Giáo viên Trung học cơ sở hạng III	Trường THCS Vĩnh Phú		Vắng thi	Vắng thi		Vắng thi	Vắng thi
XIII		Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên															
Giáo viên Trung học phổ thông (Toán) hạng III (V.07.05.15)			1														
45	TP44	Lê Thị Ngọc Huyền			07/12/1999	Kinh	Vĩnh Trung, Vị Thủy, Hậu Giang	Đại học sư phạm Toán học	V.07.05.15	Giáo viên Trung học phổ thông hạng III	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên		70	Bảy mươi		70	
XIV		Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thanh															
Thể dục - Thể thao (Huấn luyện viên hạng III-V10.01.03)			1														
46	HV22	Lê Thanh Hóa			02/11/1994	Kinh	Đông Nam, Đông Sơn, Thanh Hóa	Đại học Huấn luyện Thể thao	V10.01.03	Huấn luyện viên hạng III	Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thanh		74,8	Bảy mươi bốn phẩy tám		74,8	
Hành chính tổng hợp kiêm văn thư, lưu trữ; thủ quỹ (Chuyên viên-01.003)			1														
47	HC24	Trương Ái Khanh			12/12/1997	Kinh	Tân Khánh Hòa, Giang Thành, Kiên Giang	Đại học Văn học	01.003	Chuyên viên Hành chính tổng hợp kiêm văn thư, lưu trữ; thủ quỹ	Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thanh		91	Chín mươi một		91	
48	HC34	Phạm Quách Nguyệt Thanh			12/5/1998	Kinh	Mỹ Đức, Hà Tiên, Kiên Giang	Đại học Luật	01.003	Chuyên viên Hành chính tổng hợp kiêm văn thư, lưu trữ; thủ quỹ	Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thanh		91	Chín mươi một		91	

ST T	Số báo danh	Họ và tên	Chỉ tiêu tuyển	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Quê quán	Trình độ	Mã chức danh nghề nghiệp dự tuyển	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển	Đơn vị phân công công tác khi tuyển dụng	Đổi tượng ưu tiên (nếu có)	Điểm bài thi viết vòng 2		Điểm ưu tiên (nếu có)	Tổng điểm	Ghi chú
				Nam	Nữ			Chuyên môn					Bảng số	Bảng chữ			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17=14+16	18
49	HC36	Nguyễn Thị Kim Tỏa			30/8/2001	Kinh	An Minh, Kiên Giang	Đại học Luật	01.003	Chuyên viên Hành chính tổng hợp kiêm văn thư, lưu trữ, thủ quỹ	Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thanh		Vắng thi	Vắng thi		Vắng thi	Vắng thi
XV		Ban Quản lý khu bảo tồn loài - sinh cảnh Phú Mỹ															
Xây dựng cơ sở dữ liệu và phòng trừ dịch bệnh (Chuyên viên-01.003)			1														
50	DL25	Trần Hồ Đăng Khoa			17/01/1993	Kinh	Vĩnh Trinh, Vĩnh Thạnh, Cần Thơ	Đại học Quản lý Tài nguyên và Môi trường	01.003	Chuyên viên Xây dựng cơ sở dữ liệu và phòng trừ dịch bệnh	Ban Quản lý khu bảo tồn loài - sinh cảnh Phú Mỹ		89,5	Tám mươi chín phẩy năm		89,5	
51	DL37	Phạm Thanh Tùng			24/6/1994	Kinh	Tân Hội, Tân Hiệp, Kiên Giang	Đại học Quản lý Tài nguyên và Môi trường	01.003	Chuyên viên Xây dựng cơ sở dữ liệu và phòng trừ dịch bệnh	Ban Quản lý khu bảo tồn loài - sinh cảnh Phú Mỹ		83	Tám mươi ba		83	
Kinh doanh-dịch vụ (kiếm Kế toán) (Chuyên viên-01.003)			1														
52	KD16	Trần Việt Trinh			16/9/2001	Kinh	Cà Mau	Đại học Quản trị kinh doanh	01.003	Chuyên viên Kinh doanh-dịch vụ (kiếm Kế toán)	Ban Quản lý khu bảo tồn loài - sinh cảnh Phú Mỹ		65	Sáu mươi lăm		65	
53	KD09	Lê Thị Nhanh			21/7/1987	Kinh	Thạnh Hưng, Giồng Riềng, Kiên Giang	Đại học Kế toán	01.003	Chuyên viên Kinh doanh-dịch vụ (kiếm Kế toán)	Ban Quản lý khu bảo tồn loài - sinh cảnh Phú Mỹ		50,5	Năm mươi phẩy năm		50,5	
54	KD05	Lưu Thanh Hòa			01/01/1988	Khmer	Định An, Gò Quao, Kiên Giang	Đại học Quản trị kinh doanh	01.003	Chuyên viên Kinh doanh-dịch vụ (kiếm Kế toán)	Ban Quản lý khu bảo tồn loài - sinh cảnh Phú Mỹ	DTTS	Vắng thi	Vắng thi		Vắng thi	Vắng thi
55	KD13	Trần Việt Toàn			20/11/1988	Kinh	Vĩnh Thạnh, Giồng Riềng, Kiên Giang	Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh	01.003	Chuyên viên Kinh doanh-dịch vụ (kiếm Kế toán)	Ban Quản lý khu bảo tồn loài - sinh cảnh Phú Mỹ		Vắng thi	Vắng thi		Vắng thi	Vắng thi



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm 2023

ĐƠN ĐỀ NGHỊ PHÚC KHẢO
Điểm thi vòng 2 kỳ tuyển dụng viên chức năm 2023

Kính gửi: Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2023

Tôi tên là:, Giới tính:.....

Ngày tháng năm sinh:.....

Số báo danh:

Vị trí dự tuyển:

Đơn vị đăng ký dự tuyển :

Tôi có tổng điểm thi vòng 2 làđiểm (bằng chữ:.....). Trong đó, kết quả điểm bài thi vòng 2 môn thi viết nghiệp vụ chuyên ngành là.....điểm (bằng chữ:.....) và điểm ưu tiên (nếu có)điểm.

Đã tham dự kỳ tuyển dụng viên chức năm 2023. Nay tôi làm đơn này xin được phúc khảo điểm bài thi vòng 2 môn thi viết nghiệp vụ chuyên ngành kỳ tuyển dụng viên chức năm 2023 với lý do như sau:

Kính đề nghị Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2023 xem xét, chấm phúc khảo bài thi theo đề nghị nêu trên của tôi.

Tôi xin chân thành cảm ơn!./.

NGƯỜI VIẾT ĐƠN
(Ký và ghi rõ họ tên)